

Số: 1874/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 07 tháng 8 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ  
xét giao trực tiếp bắt đầu thực hiện từ năm 2025

## BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 28/2023/NĐ-CP ngày 02/6/2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 33/2014/TT-BKHCN ngày 06/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Ban hành quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 288/QĐ-BKHCN ngày 01/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng Bộ;

Căn cứ Quyết định số 3070/QĐ-BKHCN ngày 10/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt Chương trình khoa học và công nghệ cấp Bộ giai đoạn 2021-2025: "Nghiên cứu một số vấn đề trong quản lý nhà nước tại Bộ Khoa học, Công nghệ để thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo ở Việt Nam";

Trên cơ sở kết quả làm việc và kiến nghị của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ năm 2025 của Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo tại Công văn số 389/HVKHCN ngày 31/5/2024, Công văn số 449/HVKHCN ngày 14/6/2024 và Công văn số 570/HVKHCN ngày 18/7/2024;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ đặt hàng xét giao trực tiếp thực hiện năm 2025 (chi tiết tại Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo).

**Điều 2.** Giao Giám đốc Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo tổ chức thông báo nội dung các nhiệm vụ nêu tại Điều 1 trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

Giám đốc Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo có trách nhiệm tổ chức triển khai thủ tục giao trực tiếp, thẩm định kinh phí, phê duyệt nhiệm vụ và ký hợp đồng khoa học và công nghệ đối với các nhiệm vụ trong danh mục theo Quyết định số 3107/QĐ-BKHCN ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ủy quyền Giám đốc Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo quản lý một số nhiệm vụ chi từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ và các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Giám đốc Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, VP.



Hoàng Minh

**Phụ lục I**  
**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ TRONG CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ  
 CÔNG NGHỆ CẤP BỘ GIAI ĐOẠN 2021-2025 “NGHIÊN CỨU MỘT SỐ VẤN ĐỀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC  
 TẠI BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐỂ THÚC ĐẨY HOẠT ĐỘNG ĐỔI MỚI SÁNG TẠO  
 XẾT GIAO TRỰC TIẾP BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2025”**

(Kèm theo Quyết định số: 184/QĐ-BKHCN ngày 07 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Mục tiêu	Sản phẩm dự kiến đạt được	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức thực hiện
1	Nghiên cứu đề xuất giải pháp thúc đẩy đổi mới sáng tạo bao trùm (inclusive innovation) tại các vùng, địa bàn có điều kiện khó khăn, đặc biệt khó khăn ở Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được các loại hoạt động ĐMST bao trùm (inclusive innovation) phù hợp với địa bàn khó khăn, đặc biệt khó khăn.</li> <li>- Đánh giá được thực trạng và tiềm năng triển khai hoạt động ĐMST bao trùm ở địa bàn khó khăn, đặc biệt khó khăn ở Việt Nam.</li> <li>- Đề xuất giải pháp thúc đẩy hoạt động ĐMST bao trùm tại các vùng, địa bàn có điều kiện khó khăn, đặc biệt khó khăn ở Việt Nam.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo đánh giá thực trạng và tiềm năng triển khai hoạt động ĐMST bao trùm ở địa bàn khó khăn, đặc biệt khó khăn ở Việt Nam.</li> <li>- Báo cáo đề xuất giải pháp thúc đẩy hoạt động ĐMST bao trùm tại các vùng, địa bàn có điều kiện khó khăn, đặc biệt khó khăn ở Việt Nam.</li> <li>- Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu;</li> <li>- 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành.</li> </ul>	12 tháng	Giao trực tiếp Viện Chiến lược và Chính sách khoa học và công nghệ
2	Nghiên cứu, đánh giá tình hình thực hiện chính sách thu hút cá nhân hoạt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá được tình hình thực hiện chính sách hiện hành về thu hút cá nhân hoạt động KH&amp;CN là người</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện chính sách hiện hành về thu hút cá nhân hoạt động KH&amp;CN là người</li> </ul>	12 tháng	Giao trực tiếp Viện Chiến lược và Chính



*[Signature]*

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Mục tiêu	Sản phẩm dự kiến đạt được	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức thực hiện
	nhân hoạt động KH&CN là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động KH&CN tại Việt Nam.	động KH&CN là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động KH&CN tại Việt Nam. - Đề xuất được giải pháp thực hiện chính sách thu hút cá nhân hoạt động KH&CN là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động KH&CN tại Việt Nam. - Đề xuất được các khuyến nghị hoàn thiện chính sách thu hút cá nhân hoạt động KH&CN là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động KH&CN tại Việt Nam phù hợp với bối cảnh mới.	Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động KH&CN tại Việt Nam. - Báo cáo giải pháp thực hiện chính sách thu hút cá nhân hoạt động KH&CN là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động KH&CN tại Việt Nam. - Báo cáo đề xuất các khuyến nghị hoàn thiện chính sách thu hút cá nhân hoạt động KH&CN là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động KH&CN tại Việt Nam phù hợp với bối cảnh mới. - Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt. - 01 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành.		sách khoa học và công nghệ
3	Nghiên cứu giải pháp chính sách khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương	- Đề xuất được Khung chính sách khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.	- Báo cáo Khung chính sách khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. - Báo cáo giải pháp chính sách khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có tính đặc thù, vượt trội để thúc đẩy	12 tháng	Giao trực tiếp Viện Chiến lược và Chính sách khoa học và công nghệ

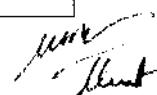
TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Mục tiêu	Sản phẩm dự kiến đạt được	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức thực hiện
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề xuất được giải pháp chính sách khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có tính đặc thù, vượt trội để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại một số địa phương thuộc vùng Đồng bằng sông Hồng, Bắc Trung Bộ và Duyên hải Miền Trung và Đông Nam Bộ</li> </ul>	<p>phát triển kinh tế - xã hội tại một số địa phương thuộc vùng Đồng bằng sông Hồng, Bắc Trung Bộ và Duyên hải Miền Trung và Đông Nam Bộ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tổng hợp, tóm tắt</li> <li>- 01 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành</li> </ul>		
4	Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn đề xuất mô hình các tổ chức đổi mới sáng tạo ở Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được tiêu chí, loại hình tổ chức đổi mới sáng tạo (ĐMST) từ kinh nghiệm quốc tế.</li> <li>- Đánh giá được thực trạng các mô hình tổ chức ĐMST ở Việt Nam.</li> <li>- Đề xuất được khung tiêu chí chung đối với các mô hình tổ chức ĐMST ở Việt Nam.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo về tiêu chí, loại hình tổ chức ĐMST từ kinh nghiệm quốc tế.</li> <li>- Báo cáo đánh giá thực trạng các loại hình tổ chức ĐMST ở Việt Nam.</li> <li>- Báo cáo đề xuất khung tiêu chí chung đối với loại hình tổ chức ĐMST ở Việt Nam.</li> <li>- Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt.</li> <li>- 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành.</li> </ul>	12 tháng	Giao trực tiếp Viện Chiến lược và Chính sách khoa học và công nghệ
5	Nghiên cứu đề xuất xây dựng phương pháp đánh giá Chiến lược quốc gia về phát triển ngành, lĩnh vực từ kinh nghiệm quốc tế.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được phương pháp đánh giá Chiến lược quốc gia về phát triển ngành, lĩnh vực từ kinh nghiệm quốc tế.</li> <li>- Phân tích được thực trạng áp dụng phương pháp đánh giá</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo phân tích được thực trạng áp dụng phương pháp đánh giá Chiến lược quốc gia về phát triển ngành, lĩnh vực ở Việt Nam.</li> <li>- Báo cáo đề xuất phương pháp đánh giá áp dụng cho Chiến lược phát triển</li> </ul>	12 tháng	Giao trực tiếp Viện Chiến lược và Chính sách khoa học và công nghệ

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Mục tiêu	Sản phẩm dự kiến đạt được	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức thực hiện
	triển ngành, lĩnh vực cho Việt Nam.	<p>Chiến lược quốc gia về phát triển ngành, lĩnh vực ở Việt Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề xuất phương pháp đánh giá áp dụng cho Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và Đổi mới sáng tạo ở Việt Nam.</li> </ul>	<p>khoa học, công nghệ và Đổi mới sáng tạo ở Việt Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt</li> <li>- 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành.</li> </ul>		
6	Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn để đề xuất các giải pháp thúc đẩy phát triển hoạt động đổi mới sáng tạo tại các trường đại học ở Việt Nam.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được khung nghiên cứu và nội hàm của hoạt động đổi mới sáng tạo tại các trường đại học.</li> <li>- Xác định được các bài học cho Việt Nam từ kinh nghiệm quốc tế trong hoạt động đổi mới sáng tạo tại các trường đại học.</li> <li>- Đề xuất được các giải pháp thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo tại các trường đại học ở Việt Nam</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo khung nghiên cứu và nội hàm của hoạt động đổi mới sáng tạo tại các trường đại học.</li> <li>- Báo cáo các bài học cho Việt Nam từ kinh nghiệm quốc tế trong hoạt động đổi mới sáng tạo tại các trường đại học.</li> <li>- Đề xuất được các giải pháp thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo tại các trường đại học ở Việt Nam</li> <li>- Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu</li> <li>- 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành</li> </ul>	12 tháng	Giao trực tiếp Viện Chiến lược và Chính sách khoa học và công nghệ

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Mục tiêu	Sản phẩm dự kiến đạt được	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức thực hiện
7	Nghiên cứu cơ chế, chính sách thử nghiệm, đặc thù, vượt trội để phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ mục tiêu phát triển bền vững	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được khung nghiên cứu về cơ chế, chính sách thử nghiệm, đặc thù, vượt trội để phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ mục tiêu phát triển bền vững.</li> <li>- Xác định được bài học cho Việt Nam từ nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế về cơ chế, chính sách thử nghiệm, đặc thù, vượt trội để phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ mục tiêu phát triển bền vững.</li> <li>- Đề xuất được giải pháp hoàn thiện cơ chế, chính sách thử nghiệm, đặc thù, vượt trội để phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ mục tiêu phát triển bền vững.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được khung nghiên cứu về cơ chế, chính sách thử nghiệm, đặc thù, vượt trội để phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ mục tiêu phát triển bền vững.</li> <li>- Xác định được bài học cho Việt Nam từ nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế về cơ chế, chính sách thử nghiệm, đặc thù, vượt trội để phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ mục tiêu phát triển bền vững.</li> <li>- Đề xuất được giải pháp hoàn thiện cơ chế, chính sách thử nghiệm, đặc thù, vượt trội để phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ mục tiêu phát triển bền vững.</li> <li>- Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu.</li> <li>- 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành.</li> </ul>	12 tháng	Giao trực tiếp Viện Chiến lược và Chính sách khoa học và công nghệ
8	Nghiên cứu, đánh giá sự sẵn sàng và quá trình thực hiện của các địa phương về Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá được sự sẵn sàng của các địa phương về Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương.</li> <li>- Xác định được các thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện của</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo đánh giá sự sẵn sàng của các địa phương về Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương.</li> <li>- Báo cáo xác định các thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện của</li> </ul>	12 tháng	Giao trực tiếp Viện Chiến lược và Chính sách khoa học và công nghệ



TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Mục tiêu	Sản phẩm dự kiến đạt được	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức thực hiện
		thực hiện của các địa phương về Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương. - Đề xuất được giải pháp nâng cao sự sẵn sàng và thực hiện hiệu quả của các địa phương về Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương.	các địa phương về Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương. - Báo cáo đề xuất giải pháp nâng cao sự sẵn sàng và thực hiện hiệu quả của các địa phương về Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương. - Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt. - 02 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành.		
9	Nghiên cứu đề xuất nội dung bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo yêu cầu vị trí việc làm cho viên chức chuyên ngành KH&CN	- Đánh giá được thực trạng bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm cho viên chức chuyên ngành KH&CN. - Xác định được các nội dung bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo yêu cầu vị trí việc làm cho viên chức chuyên ngành KH&CN. - Đề xuất một số khung chương trình bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo yêu cầu vị trí việc làm cho viên chức chuyên ngành KH&CN.	- Báo cáo Tổng quan các quy định của nhà nước về bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm cho viên chức chuyên ngành KH&CN - Báo cáo kết quả điều tra, khảo sát thực trạng và nhu cầu bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm cho viên chức chuyên ngành KH&CN - Báo cáo tổng hợp các nội dung bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo yêu cầu vị trí việc làm cho viên chức chuyên ngành KH&CN - Báo cáo đề xuất một số khung chương trình bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo yêu cầu vị trí	12 tháng (từ tháng 01-12/2025)	Giao trực tiếp Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng quản lý khoa học và công nghệ



TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Mục tiêu	Sản phẩm dự kiến đạt được	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức thực hiện
			việc làm cho viên chức chuyên ngành KH&CN - Báo cáo tổng hợp và tóm tắt - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành		
10	Nghiên cứu nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn để xác định các nhân tố ảnh hưởng đến việc thực hiện của Luật Chuyển giao công nghệ năm 2017	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được các nhân tố ảnh hưởng và đánh giá được ảnh hưởng của các nhân tố đến việc thực hiện Luật Chuyển giao công nghệ năm 2017.</li> <li>- Đề xuất giải pháp chỉnh sửa, bổ sung các quy định pháp luật để tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện Luật Chuyển giao công nghệ năm 2017.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo xác định được các nhân tố ảnh hưởng và đánh giá ảnh hưởng của các nhân tố đến việc thực hiện Luật Chuyển giao công nghệ năm 2017.</li> <li>- Báo cáo đề xuất giải pháp chỉnh sửa, bổ sung các quy định pháp luật để tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện Luật Chuyển giao công nghệ năm 2017.</li> <li>- Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu.</li> <li>- 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành.</li> </ul>	12 tháng	Giao trực tiếp Viện Chiến lược và Chính sách khoa học và công nghệ



Phụ lục II

**ĐANH MỤC NHIỆM VỤ XÉT GIAO TRỰC TIẾP BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số: 1874/QĐ-BKHCN ngày 07 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Mục tiêu	Sản phẩm dự kiến đạt được	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức thực hiện
1	Nghiên cứu khuyến nghị cơ chế, chính sách khuyển khích chuyển giao công nghệ cao, công nghệ sạch và thân thiện môi trường nhằm thực hiện các mục tiêu tăng trưởng xanh ở Việt Nam	- Khuyến nghị được cơ chế chính sách, đặc biệt cơ chế tài chính để đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ cao, công nghệ sạch và thân thiện với môi trường nhằm thực hiện các mục tiêu tăng trưởng xanh ở Việt Nam.	- Báo cáo Khuyến nghị cơ chế, chính sách, đặc biệt cơ chế tài chính để đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ cao, công nghệ sạch và thân thiện với môi trường nhằm thực hiện các mục tiêu tăng trưởng xanh. - Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành	18 tháng	Giao trực tiếp Viện Chiến lược và Chính sách khoa học và công nghệ
2	Nghiên cứu xây dựng tiêu chí, phương pháp xác định sản phẩm đổi mới sáng tạo để đề xuất các cơ chế, chính sách ưu đãi của nhà nước	- Xây dựng được tiêu chí, phương pháp xác định sản phẩm đổi mới sáng tạo để hướng chính sách ưu đãi của nhà nước - Đề xuất được các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước cho các sản phẩm đổi mới sáng tạo	- Báo cáo về các tiêu chí, phương pháp xác định sản phẩm đổi mới sáng tạo - Báo cáo về các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước cho các sản phẩm đổi mới sáng tạo - Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành	18 tháng	Giao trực tiếp Viện Chiến lược và Chính sách khoa học và công nghệ